

# Thực trạng sử dụng trọng tài thương mại tại Việt Nam Một số giải pháp nâng cao sức hấp dẫn của trọng tài

*Luật sư Nguyễn Mạnh Dũng & Nguyễn Thị Thu Trang<sup>1</sup>*

## I. Lời mở đầu

Trong những năm gần đây việc sử dụng trọng tài để giải quyết các tranh chấp thương mại ngày càng phổ biến tại Việt Nam, thể hiện không chỉ qua số lượng các vụ tranh chấp được giải quyết mà còn qua sự đa dạng của các lĩnh vực tranh chấp. Thật vậy, tính từ sau khi Luật trọng tài thương mại năm 2010 có hiệu lực đến năm 2014 tổng số vụ tranh chấp được giải quyết tại các trung tâm trọng tài tại Việt Nam là 879 vụ. Riêng với trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam là 370 vụ, gần bằng tổng số vụ kiện được giải quyết tại trung tâm 10 năm trước đó. Đặc biệt, trong năm 2014, số lượng vụ việc được giải quyết bằng trọng tài đã đạt đến con số kỷ lục là 124 vụ và không chỉ dừng lại ở những tranh chấp từ hợp đồng mua bán hàng hóa, doanh nghiệp còn tin tưởng giải quyết tranh chấp trên nhiều lĩnh vực khác như bảo hiểm, công nghệ thông tin, xây dựng, phân phối, đại lý, năng lượng v.v.<sup>2</sup> Đồng thời với chính sách khuyến khích phát triển hoạt động trọng tài, hiện nay Việt Nam có 11 trung tâm trọng tài với 325 trọng tài viên<sup>3</sup>, trong đó, 17 người là trọng tài viên nước ngoài.

Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động của các trung tâm trọng tài vẫn chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu giải quyết tranh chấp thương mại hiện nay của các doanh nghiệp. Có thể dễ dàng nhận thấy, phần lớn các vụ tranh chấp chỉ được giải quyết tại VIAC. Các trung tâm trọng tài khác tiếp nhận rất ít vụ việc. Hơn thế, theo một số liệu của Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam (VIAC) thì trọng tài chỉ giải quyết được 1% số lượng các tranh chấp thương mại<sup>4</sup>. Qua những thống kê đa chiều nêu trên, có thể thấy thực trạng sử dụng trọng tài tại Việt Nam hiện nay do đó vừa cho thấy những tín hiệu phát triển hết sức khả quan, nhưng đồng thời cũng còn nhiều thách thức không nhỏ trong việc cải thiện niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp.

---

<sup>1</sup> *Ls. Nguyễn Mạnh Dũng* là Thạc sỹ Luật Giải quyết tranh chấp quốc tế của Trường Luật Queen Mary, ĐHTH Luân Đôn và là thành viên Viện trọng tài Luân đôn (CIArb) và Nhóm công tác hài hòa pháp luật trọng tài khu vực châu Á Thái Bình Dương của Ủy ban Trọng tài thuộc Đoàn luật sư quốc tế IBA gọi tắt là APAG.

*Nguyễn Thị Thu Trang* là Thạc sỹ chuyên ngành Luật trọng tài và Kinh tế của trường Erasmus Rotterdam và là trợ lý nghiên cứu tại Công ty Luật TNHH Tư vấn Độc Lập có tên giao dịch quốc tế là Dzungsrts & Associates LLC, một hãng luật chuyên sâu về luật hàng hải và ADR: [www.dzungsrts.com](http://www.dzungsrts.com).

<sup>2</sup> Xem số liệu thống kê chính thức của Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam tại:

[http://www.viac.org.vn/Uploads/ngoictb/Bao%20cao%20to%20tung%202013%20post%20len%20VVe%20\(Dt%201\).pdf](http://www.viac.org.vn/Uploads/ngoictb/Bao%20cao%20to%20tung%202013%20post%20len%20VVe%20(Dt%201).pdf)

<sup>3</sup> Theo số liệu của Bộ Tư Pháp đến ngày tháng 4 năm 2015.

<sup>4</sup> Góp ý của Hội luật gia Việt Nam đối với Dự thảo Nghị quyết hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Trọng tài thương mại của Hội đồng thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao ngày 26 tháng 04 năm 2013, đăng tải tại trang thông tin điện tử của Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam VIAC tại:

<http://www.viac.org.vn/Uploads/ngoictb/hoi%20thao%20ngh%20quyet/6.%20Gop%20y%20cua%20HLGVN.doc>

Tham luận sau đây xin phân tích sâu hơn thực trạng sử dụng trọng tài để giải quyết tranh chấp thương mại tại Việt Nam bằng cách xem xét (i) môi trường pháp lý trong nước và (ii) tác động quốc tế liên quan đến hoạt động trọng tài với hi vọng có thể chỉ ra được nguyên nhân tồn tại cũng như động lực phát triển của trọng tài tại Việt Nam. Sau những phân tích về thực trạng, tác giả xin đề xuất một số giải pháp để nâng cao sức hấp dẫn và khắc phục những tồn tại của trọng tài tại Việt Nam.

## **II. Thực trạng sử dụng trọng tài thương mại tại Việt Nam**

Sự phát triển của hoạt động giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trong một nền tài phán phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố khác nhau. Trong một kết quả khảo sát năm 2010 của Trường đại học Queen Mary, London và hãng luật quốc tế White & Case, một số yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến việc đánh giá xem liệu một quốc gia có phải là địa điểm trọng tài lý tưởng cho một tranh chấp bao gồm khung pháp lý của quốc gia đó (luật trọng tài, tỷ lệ công nhận thỏa thuận và phán quyết trọng tài), luật nội dung vụ tranh chấp, vị trí địa lý, cơ sở hạ tầng nói chung, trung tâm trọng tài, ảnh hưởng từ đối tác v.v.<sup>5</sup>. Tương tự, mới đây nhất, Viện trọng tài London (CIARB) đã đưa ra 10 nguyên tắc cần thiết để có một địa điểm trọng tài hiệu quả và an toàn để tiến hành tố tụng trọng tài quốc tế.<sup>6</sup> Nhìn chung, những yếu tố trên có thể xếp vào hai nhóm: (i) môi trường pháp lý trong nước và (ii) tác động quốc tế liên quan đến hoạt động trọng tài.

### **1. Môi trường pháp lý trong nước**

#### **1.1. Luật trọng tài và các văn bản hướng dẫn**

Luật Trọng tài thương mại được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2010 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2011 (“LTTTM”) thay thế cho Pháp lệnh trọng tài thương mại năm 2003 là một bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện thể chế về tổ chức và hoạt động trọng tài ở Việt Nam. LTTTM đã tiếp thu được những nguyên tắc cơ bản nhất về việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trên thế giới và trong Luật Mẫu UNCITRAL<sup>7</sup> như nguyên tắc tôn trọng thỏa thuận

<sup>5</sup> Queen Mary University of London and White & Case, 2010 International Arbitration Survey: Choices in International Arbitration, xem tại:

[http://www.whitecase.com/files/upload/fileRepository/2010International\\_Arbitration\\_Survey\\_Choices\\_in\\_International\\_Arbitration.pdf](http://www.whitecase.com/files/upload/fileRepository/2010International_Arbitration_Survey_Choices_in_International_Arbitration.pdf)

<sup>6</sup>Các nguyên tắc cụ thể bao gồm: (1) pháp luật; (2) bộ máy tư pháp, (3) chuyên gia trong lĩnh vực trọng tài quốc tế, (4) chất lượng giáo dục về trọng tài, (5) quyền có người bảo vệ trong tố tụng của các bên tranh chấp, (6) khả năng tiếp cận và môi trường an toàn, (7) cơ sở vật chất, (8) quy tắc đạo đức, (9) khả năng thi hành thỏa thuận trọng tài, quyết định và phán quyết trọng tài nước ngoài, (10) miễn trừ trách nhiệm đối với trọng tài viên.

Xem thêm *CIARB London Centenary Principles* tại: <https://www.ciarb.org/docs/default-source/centenarydocs/london/the-principles.pdf?sfvrsn=2>.

<sup>7</sup> Luật mẫu về Trọng tài của Ủy ban luật thương mại của Liên Hợp Quốc (gọi tắt là UNCITRAL) năm 1985, sửa đổi và bổ sung năm 2006

Giải thích chính thức của UNCITRAL về Luật mẫu được đăng tải tại:

[http://www.uncitral.org/pdf/english/texts/arbitration/ml-arb/07-86998\\_Ebook.pdf](http://www.uncitral.org/pdf/english/texts/arbitration/ml-arb/07-86998_Ebook.pdf)

Tổng hợp thực tiễn thế giới của UNCITRAL về Luật mẫu được đăng tải tại:

của các bên ( party autonomy), tính độc lập của thỏa thuận trọng tài (separability) và quyền được tự xem xét vấn đề thẩm quyền của Hội đồng trọng tài ( competence-competence), tính chung thẩm của phán quyết trọng tài (finality), nguyên tắc tố tụng công bằng (due process), và nguyên tắc bảo mật (confidentiality). Về lý thuyết, những nguyên tắc cơ bản nhất này đảm bảo hoạt động trọng tài tại Việt Nam hoàn toàn phù hợp với thực tiễn trọng tài thế giới và quan trọng hơn là thực sự đưa trọng tài trở thành một phương thức giải quyết tranh chấp hiệu quả, công bằng cho các bên. LTTTM, cùng với sự mở rộng khái niệm hoạt động thương mại tại Luật thương mại 2005<sup>8</sup>, đã không còn bó hẹp phạm vi những tranh chấp có thể giải quyết bằng trọng tài<sup>9</sup>. Đồng thời, luật doanh nghiệp, luật xây dựng hay luật đầu tư, vv. cũng đều quy định rằng tranh chấp trong những lĩnh vực này đều có thể giải quyết bằng phương thức trọng tài<sup>10</sup>. Có thể thấy, những đổi mới tích cực này đã xóa tan những lo ngại về trọng tài tại Việt Nam từ vụ *Tyco – Leighton* khi một phán quyết trọng tài giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực xây dựng bị từ chối công nhận và cho thi hành<sup>11</sup>.

Nghị quyết số 01/2014 hướng dẫn thi hành một số quy định của LTTTM thông qua ngày 20 tháng 03 năm 2014 và có hiệu lực ngày 01 tháng 07 năm 2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao (“**Nghị quyết 01/2014**”) đã giải quyết một số vấn đề còn chưa rõ của LTTTM như phân định thẩm quyền giữa trọng tài và tòa án, việc hỗ trợ và giám sát của tòa án đối với hoạt động trọng tài nước ngoài trên lãnh thổ Việt Nam, các vấn đề về thỏa thuận trọng tài hay làm rõ các căn cứ hủy phán quyết trọng tài, *đặc biệt là khái niệm “các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam”*. Hơn nữa, nội dung Nghị quyết đã thể hiện tinh thần ủng hộ hoạt động trọng tài của Tòa án Nhân dân tối cao bằng việc đưa ra các quy định ủng hộ cho khả năng thi hành của thỏa thuận trọng tài, ưu tiên cho trọng tài xét xử trước kể cả trong trường hợp tòa nhận thấy rằng tranh chấp không thuộc thẩm quyền của Trọng tài, không có thỏa thuận trọng tài<sup>12</sup>.

---

<http://www.uncitral.org/pdf/english/clout/MAL-digest-2012-e.pdf>

<sup>8</sup> **Khoản 1 Điều 3 Luật Thương mại 2005**

1. Hoạt động thương mại là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác

<sup>9</sup> **Điều 2 LTTTM. Thẩm quyền giải quyết các tranh chấp của Trọng tài**

1. Tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại.
2. Tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó ít nhất một bên có hoạt động thương mại.
3. Tranh chấp khác giữa các bên mà pháp luật quy định được giải quyết bằng Trọng tài.

<sup>10</sup> Xem Điều 107, Điều 143 Luật Doanh nghiệp; Điều 12 Luật đầu tư năm 2005; Điều 110 Luật xây dựng 2003 – Khoản 7 Điều 146 Dự thảo Luật Xây dựng sửa đổi

<sup>11</sup> Quyết định không công nhận quyết định của Trọng tài nước ngoài của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh số 02/PTDS ngày 21/01/2003 trong vụ Công ty Tyco Services Singapore Ltd yêu cầu công nhận và cho thi hành quyết định của Trọng tài Queensland, Úc

Xem thêm phân tích vụ Tyco – Leighton của bà Đặng Hoàng Oanh, Vụ hợp tác quốc tế - Bộ tư pháp tại:

<http://moj.gov.vn/ct/tintuc/Pages/thong-tin-khac.aspx?ItemID=3634>

<sup>12</sup> **Điều 2. Xếp định thẩm quyền giải quyết tranh chấp giữa Trọng tài, Tòa án theo quy định Luật TTTM**

Các vấn đề liên quan đến quản lý nhà nước về trọng tài; hoạt động của Trung tâm trọng tài và Chi nhánh Trung tâm trọng tài; Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam; thi hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Hội đồng trọng tài được quy định trong Nghị định 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 (“**Nghị định 63/2011/NĐ-CP**”).

Ngoài ra, Bộ Luật tố tụng dân sự, Bộ luật dân sự cũng đang được bổ sung, sửa đổi theo hướng ủng hộ và khuyến khích sự phát triển của việc giải quyết tranh chấp bằng hòa giải và trọng tài thương mại, đặc biệt là không chỉ đối với trọng tài trong nước mà còn đối với cả trọng tài nước ngoài. Điều này hoàn toàn phù hợp với một trong các nội dung chủ yếu của “*Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*” nêu tại Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị là “*hoàn thiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực tố tụng tư pháp theo chủ trương khuyến khích giải quyết một số tranh chấp thông qua thương lượng, hòa giải và trọng tài*”.

### **1.2. Vai trò hỗ trợ và giám sát của Tòa án đối với trọng tài**

Một trong những nội dung cơ bản của Luật trọng tài thương mại so với pháp lệnh trọng tài năm 2003 là ngoài việc trao cho Hội đồng trọng tài quyền thu thập chứng cứ, triệu tập người làm chứng, áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, Luật trọng tài và sau đó là Nghị quyết 01/2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao còn phân định rõ vai trò hỗ trợ và giám sát của Tòa án Việt Nam đối với hoạt động trọng tài.

Tuy nhiên, trên thực tế, do một số thẩm phán còn thiếu kinh nghiệm trong việc giải quyết các vụ việc trọng tài này mà còn không ít bất cập đã xảy ra như áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trái với thỏa thuận của các bên trong hợp đồng, áp dụng biện pháp khẩn cấp đối với bên thứ ba không bị ràng buộc bởi thỏa thuận trọng tài, hay thụ lý giải quyết vụ tranh chấp kể cả khi đã có thỏa thuận trọng tài giữa các bên. Điều này đã gây ra nhiều lo ngại đối với các bên tranh chấp, đặc biệt là các doanh nghiệp nước ngoài khi tham gia tố tụng trọng tài tại Việt Nam.

### **1.3. Hủy phán quyết trọng tài**

Một trong những ưu điểm của giải quyết tranh chấp của trọng tài là khả năng thi hành của phán quyết trọng tài bởi phán quyết của trọng tài Việt Nam sẽ được thi hành tương tự như bản án của tòa án tại Việt Nam và hơn thế, có

---

c) Trường hợp đã có yêu cầu Trọng tài giải quyết tranh chấp và Hội đồng trọng tài đang giải quyết vụ tranh chấp thì dù Tòa án nhận thấy tranh chấp không thuộc thẩm quyền của Trọng tài, không có thỏa thuận trọng tài hoặc tuy đã có thỏa thuận trọng tài nhưng thuộc trường hợp hướng dẫn tại khoản 3 Điều này mà người khởi kiện có yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp thì Tòa án trả lại đơn khởi kiện cho người khởi kiện, trường hợp Tòa án đã thụ lý thì ra quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án, trừ trường hợp Tòa án thụ lý vụ tranh chấp trước khi có yêu cầu Trọng tài giải quyết tranh chấp.

khả năng thi hành tại 155 quốc gia thành viên khác của Công ước New York năm 1958 về công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài. Do đó, việc đảm bảo khả năng thi hành của phán quyết trọng tài là một điều kiện tiên quyết để doanh nghiệp cân nhắc khi chọn sử dụng trọng tài để giải quyết tranh chấp. Tuy nhiên thực trạng hiện nay về tỷ lệ thi hành phán quyết trọng tài tại Việt Nam là rất đáng lo ngại: sau khi LTTTMM được ban hành tỷ lệ phán quyết trọng tài bị hủy khi có đơn lên đến 22%<sup>13</sup>.

Bên cạnh vấn đề tỷ lệ thi hành, còn nhiều ý kiến cho rằng phán quyết trọng tài bị hủy hay từ chối công nhận một cách không thuyết phục khi Tòa án xem xét lại nội dung vụ tranh chấp, giải thích quá rộng các căn cứ để hủy/từ chối công nhận phán quyết trọng tài đặc biệt là căn cứ “những nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam”. Mặc dù, điều 14.2(đ) của Nghị quyết 01/2014<sup>14</sup> đã làm rõ hơn cách hiểu thế nào là các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam và nhờ vậy, tránh được cách hiểu sai lầm trước đây là mọi quy định của pháp luật Việt Nam đều có thể được coi là các nguyên tắc cơ bản của pháp luật. Tuy nhiên, hướng dẫn này của Nghị quyết cần phải cụ thể hơn nữa vì có rất nhiều “các nguyên tắc cơ bản” được quy định trong mỗi bộ luật và còn nhiều tranh cãi đối với quy định về mối quan hệ giữa quyền và lợi ích của bên thứ ba với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật.

#### ***1.4. Đội ngũ Trọng tài viên, luật sư, học giả chuyên về trọng tài***

Có một nhận định được các học giả uy tín thế giới ủng hộ đó là “chất lượng của trọng tài viên tương đương với chất lượng của tổ tụng trọng tài”<sup>15</sup>, và về điểm này, các Trọng tài viên hiện nay tại Việt Nam đa phần đều là những tên tuổi có uy tín, là những chuyên gia đầu ngành trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Tuy nhiên, để có một quá trình tổ tụng trọng tài thật sự hiệu quả, nhanh chóng, các trọng tài viên còn cần kinh nghiệm điều hành quá trình tổ

---

<sup>13</sup> Theo phát biểu của ông Vũ Ánh Dương, tổng thư ký của VIAC tại Hội thảo về hủy phán quyết trọng tài – từ chối công nhận phán quyết trọng tài ngày 18/10/2014, chi tiết xem tại:

<http://baobaovephapluat.vn/kinh-te-do-thi/doanh-nhan-doanh-nghiep/201310/phan-quyet-qua-trong-tai-thuong-mai-bi-huy-nhieu-luat-co-van-de-2280867/>

<sup>14</sup> Điều 14.2(đ) của Nghị quyết 01/2014 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao

đ) “Phán quyết trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam” là phán quyết vi phạm các nguyên tắc xử sự cơ bản có hiệu lực bao trùm đối với việc xây dựng và thực hiện pháp luật Việt Nam.

Khi xem xét yêu cầu hủy phán quyết trọng tài, Tòa án phải xác định được phán quyết trọng tài có vi phạm một hoặc nhiều nguyên tắc cơ bản của pháp luật và nguyên tắc đó có liên quan đến việc giải quyết tranh chấp của Trọng tài.

Tòa án chỉ hủy phán quyết trọng tài sau khi đã chỉ ra được rằng phán quyết trọng tài có nội dung trái với một hoặc nhiều nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam mà Hội đồng trọng tài đã không thực hiện nguyên tắc này khi ban hành phán quyết trọng tài và phán quyết trọng tài xâm phạm nghiêm trọng lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của một hoặc các bên, người thứ ba.

<sup>15</sup> Nguyễn văn tiếng Anh “Arbitration is only as good as its arbitrators”, tham khảo bài viết cùng tên của Thẩm phán Hacking, “Arbitration is only as good as its arbitrators”, Liber Amicorum Eric Bergsten. International Arbitration and International Commercial Law: Synergy, Convergence and Evolution, Kluwer International (2011), trang 223-230

tụng cũng như nắm vững trình tự tố tụng trọng tài. Việc tố tụng trọng tài phải tuân thủ tuyệt đối nguyên tắc bảo mật khiến cho các trọng tài viên không thể tìm hiểu kinh nghiệm qua các vụ kiện trọng tài khác mà mình không được tham gia, trong khi hiện nay không có nhiều những diễn đàn trong nước cũng như quốc tế để các Trọng tài viên trao đổi những đúc kết thực tiễn của mình với nhau và tìm tòi thêm về cách xử lý của trọng tài viên, chuyên gia quốc tế.

Đội ngũ luật sư chuyên về trọng tài cũng ngày càng được cải thiện cả về lượng và chất. Mặc dù vậy so với nhu cầu ngày một cao của doanh nghiệp và tính đến sự phát triển trong tương lai của hoạt động trọng tài, Việt Nam cần nhiều hơn nữa những luật sư có thể đại diện cho doanh nghiệp trong nước tham gia tranh tụng tại các trung tâm trọng tài quốc tế. Chưa nhắc tới rào cản ngôn ngữ, tác giả nhận thấy hiện nay đội ngũ luật sư về trọng tài đôi khi vẫn bị ảnh hưởng bởi thói quen khi tham gia tố tụng dân sự tại Tòa án, từ đó không khai thác hết những ưu điểm vốn có của tố tụng trọng tài.

## **2. Tác động quốc tế đến hoạt động trọng tài tại Việt Nam**

Tác động quốc tế, mà nổi bật nhất là những công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia, hiện đang giữ một vai trò quan trọng trong việc góp phần phát triển hoạt động trọng tài tại Việt Nam. Việt Nam là thành viên của Công ước New York 1958 từ năm 1995 và hiện đang là thành viên của 50 Hiệp định đầu tư song phương và 11 Hiệp định thương mại tự do<sup>16</sup>, đa phần đều có điều khoản giải quyết tranh chấp đầu tư bằng trọng tài. Đáng chú ý, Việt Nam đang tích cực đàm phán 7 Hiệp định thương mại tự do quan trọng khác, trong đó có RCEP (ASEAN +6), Hiệp định Việt Nam – EU, hay Hiệp định TPP<sup>17</sup>. Bên cạnh những đóng góp trong sự tăng trưởng nền kinh tế, những công ước, hiệp định này đảm bảo rằng các doanh nghiệp trong nước sẽ phải làm quen với “văn hóa” sử dụng trọng tài như là phương thức giải quyết tranh chấp tối ưu của đối tác, nhà đầu tư nước ngoài.

Việt Nam nằm trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương với rất nhiều nền tài phán xây dựng luật trọng tài của mình trên Luật Mẫu UNCITRAL, đồng thời cũng là khu vực có nhu cầu sử dụng dịch vụ trọng tài ngày càng tăng<sup>18</sup> như là một hệ quả của việc tăng cường đầu tư và các hoạt động thương mại. Do đó, với nền tảng là một cơ sở pháp lý về trọng tài có nhiều điểm tương đồng về nguyên tắc với các nước trong khu vực, trọng tài Việt Nam, nếu có thể

---

<sup>16</sup> <http://www.trungtamwto.vn/fta>

<sup>17</sup> Xem thông tin về các Hiệp định Thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết hoặc đang đàm phán tại: <http://www.trungtamwto.vn/fta>

<sup>18</sup> Tham khảo phát biểu về tình hình phát triển trọng tài trong khu vực của ông Sundaresh Menon, Bộ trưởng bộ tư pháp Singapore tại Hội thảo ICCA năm 2010 tại:

[http://www.arbitration-icca.org/media/0/13398435632250/ags\\_opening\\_speech\\_icca\\_congress\\_2012.pdf](http://www.arbitration-icca.org/media/0/13398435632250/ags_opening_speech_icca_congress_2012.pdf)

Xem thêm phát biểu của ông Rimsky Yuen, Bộ trưởng bộ tư pháp Hong Kong về chính sách phát triển dịch vụ trọng tài khu vực Châu Á tại Tuần lễ Trọng tài Hong Kong năm 2013 tại:

<http://www.doj.gov.hk/eng/public/pdf/2013/sj20131021e1.pdf>

đảm bảo thực hiện ổn định Luật trọng tài thương mại năm 2010 và Công ước New York 1958, đang có điều kiện khách quan hết sức thuận lợi để bắt kịp sự phát triển của trọng tài quốc tế.

### **III. Một số giải pháp nâng cao sức hấp dẫn của trọng tài**

Như đã phân tích tại phần II, thực trạng trọng tài Việt Nam không chỉ có những bất cập mà còn rất nhiều yếu tố tích cực, và tham luận xin đề xuất một số giải pháp để nâng cao sức hấp dẫn của hoạt động trọng tài tại Việt Nam trên cơ sở khắc phục những tồn tại đồng thời duy trì những thành tựu đã đạt được một cách ổn định trong tương lai.

#### ***1. Tạo điều kiện và khuyến khích sự tham gia của các trọng tài viên nước ngoài và luật sư nước ngoài trong tổ tụng trọng tài***

Như đã trình bày ở trên, hiện nay có 17 trọng tài viên nước ngoài đã được đăng ký trong danh sách trọng tài viên tại Bộ Tư Pháp không kể các TTV nước ngoài không có tên trong danh sách TTV của VIAC đã trực tiếp tham gia giải quyết tranh chấp tại VIAC theo sự lựa chọn của các bên tranh chấp. Cũng theo thống kê của Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam, số lượng các vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài chiếm khoảng 51% tổng số vụ việc được giải quyết tại trung tâm này. Hơn nữa, trong nhiều vụ việc, luật áp dụng để giải quyết tranh chấp là pháp luật nước ngoài. Vì vậy, sự tham gia của các trọng tài viên nước ngoài và luật sư nước ngoài vào tổ tụng trọng tài là điều thiết yếu.

Do đó, Bộ Tư pháp nên có các chính sách nhằm tạo điều kiện và khuyến khích sự tham gia của các trọng tài viên nước ngoài và luật sư nước ngoài trong tổ tụng trọng tài như: ban hành văn bản chính thức cho phép luật sư nước ngoài được tham gia tổ tụng với tư cách là người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi của đương sự, người đại diện, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự tại trọng tài. Các trung tâm trọng tài cũng cần tích cực hơn nữa tuyên truyền và quảng bá hình ảnh trung tâm của mình, tích cực tham gia các diễn đàn chuyên môn quốc tế, chủ động liên lạc với các trọng tài viên nước ngoài có danh tiếng để mời họ tham gia danh sách trọng tài viên của trung tâm. Đây là điều cần thiết để thúc đẩy sự phát triển của trọng tài trong nước, tạo môi trường cạnh tranh và giúp cho các trọng tài viên và luật sư học hỏi kinh nghiệm của các đồng nghiệp nước ngoài.

#### ***2. Tăng cường cơ chế quản lý và giám sát nội bộ việc xét xử tại các Tòa án thông qua báo cáo thường xuyên***

Chúng tôi cho rằng Tòa án tối cao cần tăng cường quản lý và giám sát việc xét xử tại các tòa án địa phương chặt chẽ hơn nữa thông qua việc yêu cầu báo cáo nội bộ thường xuyên. Việc các tòa án địa phương gửi báo cáo nội bộ mỗi 06 tháng hoặc mỗi quý sẽ giúp cho việc giám sát, quản lý này của Tòa án nhân dân tối cao diễn ra một cách liên tục và thường xuyên, Nhờ vậy tòa án nhân dân tối

cao có thể dễ dàng nắm bắt được những khó khăn và bất cập trong hoạt động xét xử tại các tòa án địa phương. Từ đó, kịp thời đưa ra những chỉ đạo, hướng dẫn phù hợp và đúng đắn.

Mặt khác, Tòa án nhân dân tối cao và các tòa án địa phương cũng có thể công khai số liệu và thông tin tổng hợp từ những báo cáo này trên trang thông tin điện tử chính thức của mình để thúc đẩy sự minh bạch trong giải quyết các vụ việc liên quan đến trọng tài thương mại tại Tòa án.

### **3. Cần có tòa chuyên trách với đội ngũ thẩm phán chuyên sâu về lĩnh vực trọng tài**

Trên thực tế, các yêu cầu về trọng tài thường được giải quyết tại tòa án của một số tỉnh thành lớn như Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh...v...v Trong khi đó, nhiều tòa án địa phương khác lại rất ít khi giải quyết các vụ việc liên quan đến trọng tài thương mại và do đó, còn gặp nhiều khó khăn, bối rối trong việc áp dụng pháp luật trọng tài. Vì vậy, việc phân công cho Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết yêu cầu công nhận và cho thi hành phán quyết của Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam như thể hiện tại Điều 414 của Dự thảo Bộ luật Tố tụng dân sự<sup>19</sup> ngày 19 tháng 8 năm 2015 là hết sức đúng đắn để tránh tình trạng hiểu và áp dụng sai pháp luật, đồng thời tăng cường hiệu quả quản lý đối với việc giải quyết các yêu cầu liên quan đến trọng tài thương mại.

Ngoài ra, phù hợp với Điều 2.7<sup>20</sup> của Nghị định 63/2011/NĐ-CP, Bộ tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao có thể tổ chức và hướng dẫn việc bồi dưỡng, đào tạo một đội ngũ thẩm phán có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực trọng tài như dự án do Ngân hàng thế giới tài trợ hiện nay. Từ đó, đảm bảo chất lượng xét xử, tạo tiền đề cho việc sử dụng án lệ như một nguồn của pháp luật theo như quy định trong Dự thảo ngày 19 tháng 8 năm 2015 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

---

<sup>19</sup> **Điều 414- Dự thảo BLTTDS ngày 19 tháng 8 năm 2015**

Tòa án có thẩm quyền giải quyết yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, phán quyết của Trọng tài nước ngoài (mới)

1. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết yêu cầu công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, phán quyết của Trọng tài nước ngoài.

2. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền xét lại quyết định của Tòa án nhân dân quy định tại khoản 1 Điều này do có kháng cáo của đương sự, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh hoặc kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

<sup>20</sup> **Điều 2 của Nghị định 63/2011/NĐ-CP quy định về Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp:**

[...]7. Hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ trọng tài.

#### **4. Tăng cường năng lực của đội ngũ Trọng tài viên, đẩy mạnh đào tạo luật trọng tài**

Việc hội đồng trọng tài có thể điều hành quá trình tố tụng và ra một phán quyết khiến các bên tranh chấp “tâm phục” sẽ nhanh chóng nâng cao hình ảnh, sức hấp dẫn của trọng tài – để các bên sau khi tham gia tố tụng sẽ không đắn đo cân nhắc khi đưa điều khoản trọng tài vào những hợp đồng khác đang được đàm phán. Trước mắt, chúng tôi cho rằng cần sớm triển khai thực hiện Điều 22 của Luật trọng tài thương mại về việc thành lập một Hiệp hội trọng tài quốc gia là tổ chức tập hợp trọng tài viên của tất cả các trung tâm trọng tài ở Việt Nam. Hiệp hội trọng tài sẽ đóng vai trò quyết định trong việc xây dựng nên quy tắc đạo đức nghề nghiệp (quy tắc hành xử - code of conduct) của Trọng tài viên, quy tắc xung đột lợi ích để đảm bảo tính độc lập và khách quan của Trọng tài viên, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ tố tụng trọng tài cũng như là chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn tố tụng trọng tài trong nước và quốc tế. Hiệp hội trọng tài có thể là đầu mối kết hợp với các tổ chức đào tạo (Học viện tư pháp, các trường đào tạo luật, vv.) và các trung tâm trọng tài để nâng cao trình độ của đội ngũ trọng tài viên đáp ứng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quốc tế.

Việc đẩy mạnh đào tạo luật trọng tài sẽ hướng đến những mục tiêu lâu dài hơn, nhằm tạo ra một thế hệ học giả có thể viết ra những nghiên cứu chuyên sâu về trọng tài thương mại phù hợp với thực tiễn tại Việt Nam hay một thế hệ luật sư có thể trợ giúp doanh nghiệp khi tham gia tố tụng trọng tài quốc tế - việc không nhận được những tư vấn chính xác cũng sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý của doanh nghiệp khi quyết định có nên tham gia tố tụng trọng tài hay không, và nên chuẩn bị như thế nào khi có tranh chấp xuyên quốc gia. Do đó, Bộ tư pháp nên cân nhắc bổ sung môn học Luật trọng tài như là một môn học độc lập trong chương trình đào tạo bậc đại học Luật - ít nhất là đối với các khoa/tổ bộ môn về luật kinh tế/thương mại hay luật quốc tế. Đây cũng là đề xuất của Hội luật gia Việt Nam khi xây dựng dự thảo chỉ thị của Thủ tướng chính phủ về việc thực hiện Luật trọng tài thương mại nhưng vẫn chưa được chấp nhận.

Ngoài ra, hiện nay có khá nhiều khóa học đào tạo ngắn hạn kỹ năng và kiến thức cần thiết cho các trọng tài viên, luật sư và chuyên gia về trọng tài của các tổ chức trọng tài quốc tế hàng đầu như các khóa học của Viện trọng tài London (CIarb)<sup>21</sup>, Học viện trọng tài Paris (Arbitration Academy)<sup>22</sup>, Phòng thương mại quốc tế (ICC)<sup>23</sup>, Hội đồng quốc tế về trọng tài thương mại (Young ICCA)<sup>24</sup>. Các trung tâm trọng tài, Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam hay Liên đoàn luật sư hoàn toàn có thể chủ động liên lạc với các trung tâm này để tổ chức các

<sup>21</sup> Xem thêm thông tin các khóa học tại: <https://www.ciarb.org/training-and-development/arbitration>

<sup>22</sup> Xem thêm thông tin các khóa học tại: [www.arbitrationacademy.org/](http://www.arbitrationacademy.org/)

<sup>23</sup> Xem thêm thông tin các khóa học tại: <http://www.iccwbo.org/training-and-events/>

<sup>24</sup> Xem thêm thông tin các khóa học tại: <http://www.arbitration-icca.org/YoungICCA/Home.html>

khóa học ngắn hạn đó tại Việt Nam hoặc cử người tham gia một số khóa học này.

### ***5. Cho phép công bố một phần phán quyết trọng tài nếu các bên tranh chấp không phản đối***

Hiện nay, một số trung tâm trọng tài quốc tế danh tiếng trong khu vực như Trung tâm trọng tài quốc tế Hồng Kông (HKIAC) và Trung tâm trọng tài quốc tế Singapore (SIAC)<sup>25</sup> đều cho phép công khai một phần, trích dẫn hoặc tóm tắt của phán quyết trọng tài đã lược bỏ tên của các bên tranh chấp nếu không có bên nào phản đối. Điều này sẽ giúp nâng cao chất lượng xét xử tại các trung tâm trọng tài, tạo điều kiện để các trọng tài viên học hỏi lẫn nhau và phục vụ cho mục đích nghiên cứu các vấn đề pháp lý có liên quan. Hơn nữa, việc lược bỏ thông tin cá nhân của các bên tranh chấp và vẫn tôn trọng quyền quyết định của các bên về việc có công bố phán quyết trọng tài hay không sẽ vẫn đảm bảo được nguyên tắc về tính bảo mật của trọng tài quy định tại Điều 4.4 của Luật trọng tài thương mại<sup>26</sup>.

Do đó, các trung tâm trọng tài có thể cân nhắc để cho phép việc công bố một phần hoặc đầy đủ phán quyết trọng tài hoặc tóm tắt phán quyết với một số điều kiện nhất định như đã nêu trên. Điều này cũng phù hợp với xu hướng hiện nay là sử dụng án lệ như một nguồn của pháp luật được quy định tại Điều 21 của Dự thảo Bộ luật tố tụng dân sự ngày 19 tháng 8 năm 2015<sup>27</sup>.

### ***6. Xây dựng các chương trình hợp tác quốc tế***

Ngoài việc tổ chức các hội thảo trong nước có sự tham gia của các chuyên gia quốc tế, chúng tôi cho rằng đã đến lúc khuyến khích các cơ quan, trung tâm trọng tài, trọng tài viên tham gia vào những diễn đàn quốc tế, ví dụ như:

- (i) Bộ tư pháp nên sớm có đề xuất với Chính phủ để cử đại diện tham gia Nhóm làm việc số II về Trọng tài và Hòa giải của Ủy ban Luật thương mại quốc tế của Liên Hiệp Quốc (UNCITRAL) để tiếp cận với sự phát triển mới nhất của Luật trọng tài và hòa giải quốc tế.
- (ii) Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam – VCCI (cùng Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam – VIAC) cử đại diện tham gia Ủy ban quốc gia của Phòng thương mại quốc tế (ICC) để có quyền đề cử Trọng tài viên trong các vụ việc thuộc thẩm quyền tài phán của Tòa trọng tài ICC.

---

<sup>25</sup> Điều 42.5 Quy tắc trọng tài năm 2013 của Trung tâm trọng tài quốc tế Hồng Kông và Điều 28.10 Quy Tắc trọng tài của trung tâm trọng tài quốc tế Singapore

<sup>26</sup> Điều 4.4 của Luật trọng tài thương mại năm 2010:

Giải quyết tranh chấp bằng trọng tài được tiến hành không công khai, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác

<sup>27</sup> Điều 21. Áp dụng án lệ dân sự trong xét xử của Dự thảo Bộ luật tố tụng dân sự ngày 19 tháng 8 năm 2015:

Khi giải quyết các vụ việc dân sự, Tòa án nghiên cứu, áp dụng án lệ

- (iii) Khuyến khích các Trọng tài viên Việt Nam tham gia các tổ chức xã hội nghề nghiệp của Trọng tài viên quốc tế như Viện trọng tài Luân đôn (CI Arb) của Anh, Viện trọng tài Singapore, Hội đồng Trọng tài thương mại quốc tế (ICCA), vv để Trọng tài viên có điều kiện tự tăng cường năng lực chuyên môn.

### ***7. Tăng cường năng lực tổ chức và hoạt động của các tổ chức trọng tài***

Ngoài việc khắc phục hạn chế cố hữu của các trung tâm trọng tài Việt Nam về cơ sở vật chất và trình độ của đội ngũ trọng tài viên thì các trung tâm trọng tài nên đổi mới bộ máy tổ chức theo hướng tăng cường năng lực quản trị, thu hút sự tham gia của các chuyên gia trọng tài hàng đầu của Việt Nam và quốc tế vào việc thực hiện: (i) các chức năng tổ tụng trọng tài theo luật định (chỉ định Trọng tài viên, thành lập hội đồng trọng tài, vv.) cũng như (ii) chức năng tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, phát triển thị trường, vv. của một tổ chức cung cấp dịch vụ tài phán tư.

Các trung tâm trọng tài Việt Nam cũng cần chủ động hơn nữa trong việc quảng bá hình ảnh của mình đối với các doanh nghiệp trong nước cũng như thị trường quốc tế thông qua việc tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm, tuần lễ trọng tài, công bố các số liệu về giải quyết tranh chấp tại trung tâm, minh bạch về chức năng và nhiệm vụ của các phòng. Ban, bộ phận chuyên trách của trung tâm.

### ***8. Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa Bộ tư pháp với Tòa án và cơ quan thi hành án dân sự***

Để thống nhất nhận thức chung về trọng tài cũng như là thực hiện giải pháp nâng cao sức hấp dẫn của trọng tài cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng và Tòa án. Vì vậy, việc tổ chức các hội thảo liên ngành giữa Bộ tư pháp, Tòa án, Cơ quan thi hành án dân sự, các trung tâm trọng tài về thực tiễn thi hành LTTTMM là hết sức cần thiết. Một số nội dung trước mắt cần tập trung phối hợp, thống nhất có thể là (i) Tôn trọng tính độc lập của tổ chức trọng tài, (ii) tập huấn, phổ biến và nâng cao kiến thức cho thẩm phán về LTTTMM và Nghị quyết 01/2014 và (iii) đưa ra những chính sách rõ ràng khuyến khích sự phát triển của Trọng tài, nhằm tạo một môi trường pháp lý thân thiện với trọng tài.

### ***9. Đảm bảo việc tuân thủ Công ước New York 1958 về công nhận và cho thi hành quyết định trọng tài nước ngoài***

Khi một phán quyết trọng tài bị từ chối công nhận và cho thi hành, doanh nghiệp nước ngoài không mất niềm tin vào trọng tài - họ mất niềm tin vào môi trường đầu tư tại Việt Nam. Không phải ngẫu nhiên mà việc đảm bảo tuân thủ Công ước New York 1958 được đặt ra nhiều lần như là một giải pháp cải thiện môi trường đầu tư tại Hội thảo mới đây của Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam-

VBF<sup>28</sup>. Thậm chí, việc không công nhận và cho thi hành quyết định trọng tài theo cam kết tại Công ước New York có thể dẫn đến nhiều hậu quả đáng tiếc như bị khởi kiện ra Tòa án Nhân quyền quốc tế, phổ biến hơn là ra những Hội đồng trọng tài đầu tư quốc tế với trị giá bồi thường khổng lồ<sup>29</sup>. Hơn nữa, phán quyết của một nước bị từ chối công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bởi lý do không hợp lý cũng có thể dẫn đến việc phán quyết của trọng tài Việt Nam bị từ chối công nhận và cho thi hành tại quốc gia đó trên cơ sở có đi có lại. Vì vậy, song song với việc đảm bảo khả năng thi hành của phán quyết trọng tài trong nước theo quy định của Luật trọng tài thương mại, việc hoàn thiện hơn nữa pháp luật theo đúng quy định của Công ước New York 1958 và khuyến khích, đảm bảo khả năng thi hành của phán quyết trọng tài nước ngoài tại Việt Nam và xây dựng một môi trường pháp lý thân thiện với trọng tài cũng cần hết sức chú trọng.

#### **IV. Kết luận**

Trên đây là một số phân tích về thực trạng sử dụng trọng tài để giải quyết tranh chấp tại Việt Nam và một số đề xuất để nâng cao sức hấp dẫn của trọng tài thương mại trong tương lai. Nhìn lại chặng đường phát triển của trọng tài tại Việt Nam trong những năm qua có thể thấy Bộ tư pháp, Tòa án nhân dân, các cơ quan thi hành án, trung tâm trọng tài, đội ngũ trọng tài viên, luật sư, học giả đã có những nỗ lực đáng tuyên dương để đặt một nền tảng vững chắc cho trọng tài tại Việt Nam. Dựa trên những nền tảng đó, tác giả hoàn toàn tin tưởng rằng quá trình khắc phục những tồn tại cũng như duy trì thành tựu đạt được sẽ sớm gặt hái được những kết quả tốt đẹp./.

---

<sup>28</sup> Xem báo cáo tổng kết Hội thảo giữa kỳ 2014 của Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam tại: <http://ddd.com.vn/diem-nhan/bao-cao-tong-the-dien-dan-doanh-nghiep-viet-nam-giua-ky-2014-2014061304156752.htm>

<sup>29</sup> Gabrielle KAUFMANN-KOHLER, 'Commercial Arbitration Before International Courts and Tribunals – Reviewing Abusive Conduct of Domestic Courts' – 2011 American University Washington College of Law Annual Lecture on International Commercial Arbitration', *Arbitration International*, Vol. 29(2), 2013, trang. 153-173

## Mục lục tài liệu tham khảo

1. Alan Redfern/Martin Hunter/Nigel Blackaby/Constantine Partasides, *Pháp luật và thực tiễn Trọng tài thương mại Quốc tế*, Sweet & Maxwell (2004), Dịch và Hiệu đính bởi VIAC và VCCI năm 2010
2. Albert Jan van den Berg, *Công ước New York năm 1958*, Kluwer Law International (1981), Dịch và hiệu đính bởi VIAC và VCCI năm 2009
3. Albert Jan Van Den Berg, *Trọng tài quốc tế và tòa án quốc gia: Câu chuyện không hồi kết*, Kluwer Law International (2001) Dịch và Hiệu đính bởi VIAC và VCCI năm 2010
4. Allan H. Goodman, *Kỹ năng cơ bản cho Trọng tài viên mới*, NXB Solomon, Dịch và hiệu đính bởi VIAC và VCCI năm 2010
5. Nhà Pháp luật Việt – Pháp, *Tuyển tập một số văn bản về trọng tài và hòa giải thương mại*, NXB Từ điển Bách khoa (2010)
6. Trung tâm thương mại quốc tế UNCTAD/WTO, *Trọng tài và các phương thức giải quyết tranh chấp được lựa chọn* (Geneva 2001) Dịch và Hiệu đính bởi VIAC năm 2008
7. Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam VIAC và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam VCCI, *Các Quyết định Trọng tài Quốc tế chọn lọc*, Nhà xuất bản Tư pháp (2010)
8. TS Đỗ Văn Đại, Trần Hoàng Hải, *Pháp luật Việt Nam về trọng tài thương mại*, Nxb. CTQG 2011
9. TS. Đỗ Văn Đại & TS. Trần Hoàng Hải, *Tuyển tập các Bản án, Quyết định của Tòa án Việt nam về Trọng tài thương mại*, NXB Lao Động (2010)
10. VIAC và VCCI, *Hỏi đáp về luật Trọng tài thương mại* (2010)
11. VIAC và VCCI, *Sổ tay Trọng tài viên* (2010)